

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN CHÂU THÀNH **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH TIỀN GIANG

Bản án số: 60/ 2021/DS-ST.

Ngày: 03 / 03 / 2021.

V/v: Tranh chấp “ Hợp đồng vay tài sản”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TIỀN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Nhơn**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Văn Minh**.

Bà **Đặng Thụy Thùy Nga**.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Phục** - Thư ký

Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 18/2021/TLST-DS ngày 11/01/2021, về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Hồng L**, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp VT, xã VK, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền: **Lê Văn L1**, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp BHA, xã BT, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1971. Địa chỉ: ấp VQ, xã VK, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng L, có đại diện theo ủy quyền anh Lê Văn L1 trình bày:***

Ngày 16/01/2020 chị Nguyễn Thị Hồng L có cho anh Nguyễn Văn D vay số tiền 380.000.000đồng, lãi suất 2%/tháng. Việc vay tiền có lập giấy vay tiền, có chữ ký của anh D. Thời hạn vay là 03 tháng. Từ khi vay đến nay anh D không trả lãi và vốn cho chị L. Tại phiên hòa giải anh D chỉ thừa nhận có vay của chị L số tiền 320.000.000đồng chị L thống nhất. Nay chị L yêu cầu anh D trả số tiền vốn là 320.000.000đồng, không yêu cầu tính lãi, yêu cầu thực hiện sau khi án có hiệu lực pháp luật.

**** Tại biên bản hòa giải của Tòa án và tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Văn D trình bày:***

Vào tháng 01/2020 anh có vay của chị Nguyễn Thị Hồng L số tiền 320.000.000đồng, lãi suất 15%/tháng, vay không thời hạn khi nào chị L yêu cầu trả thì anh có nghĩa vụ trả. Anh đã trả lãi từ ngày vay cho đến tháng 8/2020 thì ngưng không trả nữa, khi đóng lãi không có biên nhận gì. Chị L đã nhiều lần yêu cầu anh trả vốn cho chị L nhưng anh không có khả năng để trả. Nay anh đồng ý trả cho chị L số tiền 320.000.000đồng, xin trả dần mỗi tháng 3.000.000đồng cho đến khi hết số tiền 320.000.000đồng. Đối với tiền lãi đã trả anh không có yêu cầu hay ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng L và bị đơn bị đơn anh Nguyễn Văn D trình bày thống nhất với nhau về số tiền mà chị L đã cho anh D vay vào ngày 16/01/2020 là 320.000.000đồng. Anh D thừa nhận hiện nay còn nợ chị L số tiền 320.000.000đồng, chị L đã yêu cầu anh D trả nợ nhiều lần nhưng anh chưa có điều kiện để trả. Hội đồng xét xử xét thấy đây là những tình tiết, sự kiện được nguyên đơn và bị đơn thừa nhận nên thuộc tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân.

Do anh D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên chị L khởi kiện yêu cầu anh D trả số tiền vốn vay là 320.000.000đ là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với tiền lãi, chị L không yêu cầu tính lãi, anh D không có ý kiến hay yêu cầu gì đối với số tiền lãi đã trả, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Anh D đồng ý trả cho chị L số tiền 320.000.000đ, nhưng xin trả dần mỗi tháng trả 3.000.000đ, xét ý kiến của anh D về việc xin trả dần mỗi tháng 3.000.000đồng không được chị L chấp nhận và cũng không phù hợp với quy định của pháp luật, do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến của anh D.

[3] Về án phí: Anh Nguyễn Văn D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 463, 466, khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự 2015;
- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hồng L.

1. Buộc anh Nguyễn Văn D có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị Hồng L số tiền 320.000.000đồng (ba trăm hai mươi triệu đồng), thực hiện sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn Văn D phải chịu 16.000.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại chị Nguyễn Thị Hồng L 9.500.000đồng tiền tạm ứng án đã nộp theo biên lai thu số 0003812 ngày 06/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

3. Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Hồng L có yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Văn D chậm thi hành số tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Chị Nguyễn Thị Hồng L, anh Nguyễn Văn D có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

Trần Văn Nhơn